

**Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 29/01/2024**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Minh Chiến

2/ Ông Nguyễn Hữu Nhân

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn tiến hành xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 90/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2254/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2024/HSST-QĐ ngày 12/01/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quốc T (tên gọi khác: Tí Teo); sinh ngày 08/01/1998, tại A, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khu V, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D sinh năm: 1975 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1976; Vợ: Bùi Thị Anh T2, sinh năm 2000, con: có 02 người lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Ngày 24/01/2019, bị TAND thị xã An Nhơn tuyên phạt 03 (ba) tháng 03 (ngày) tù về tội Trộm cắp tài sản (theo Bản án số 06/2019/HS-ST cùng ngày) – chưa chấp hành xong án phí; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/3/2016, bị TAND thị xã An Nhơn tuyên phạt 03 (ba) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (theo Bản án số 27/2016/HSST cùng ngày) (đã chấp hành xong). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thành C; sinh ngày 15/02/2002, tại thị xã A, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn H, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H, sinh năm: 1973 và bà Đặng Thị Mỹ D1, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 07/6/2023, bị UBND xã N ra Quyết định xử phạt VPHC về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền

2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) (đã chấp hành xong). Bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

** Người bị hại*

- Anh Hồ Sĩ T3, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Số B đường L, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên (vắng mặt)

- Anh Đặng Minh T4, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (vắng mặt)

- Anh Lê Văn M, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Khu V, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trương Văn T5, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt)

- Anh Đặng Văn C1, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thành C là các đối tượng thường xuyên sử dụng cờ Mỹ. Vào các ngày 28/05/2023 và 31/05/2023, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thành C đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp trên địa bàn thị xã A mục đích để bán lấy tiền sử dụng cờ Mỹ, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/5/2023, sau khi cùng nhau sử dụng cờ Mỹ tại nhà bạn ở xã N, thị xã A, T cùng C đi bộ trên tuyến đường bê tông thuộc thôn N, xã N để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua cờ Mỹ sử dụng. Tuý và C thấy 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, BKS: 77H1-5981 của anh Nguyễn Thành N dựng trước nhà, không có người trông coi và có gắn sẵn chìa khoá nên T nói với C: “Đi bộ trước đi, để lấy xe rồi hai đứa đi”, thì C đồng ý. C đi trước đứng cách nhà khoảng 50 mét để cảnh giới còn T đến dắt xe mô tô, nổ máy điều khiển xe đến chở C đến thành phố Q. T và C đã bán xe mô tô trên cho một người đàn ông thu mua ve chai (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) lấy số tiền 500.000 đồng và dùng tiền này mua cờ Mỹ sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 31/5/2023, T và C đi bộ dọc trên các đường đê bao thuộc phường B, thị xã A tìm tài sản để trộm cắp. Khi cả hai đi đến gần quán N1 thì thấy đối diện quán, có 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, BKS 77M7-5083 của anh Lê Văn M dựng trước sân nhà, không có người trông coi và có gắn sẵn chìa khoá. Tuý nói Chung đi bộ lên trước cảnh giới còn T đến dắt xe, khởi động xe chở C đi thành phố Q. Đến khoảng 08 giờ ngày 01/6/2023, T và C điều khiển xe trên đến 01 (một) tiệm sửa xe ở ngã ba P, thành phố Q (hiện chưa xác định được) bán với giá 800.000 đồng mua cờ Mỹ sử dụng.

Nguyễn Quốc T còn khai nhận, bản thân còn thực hiện 02 vụ trộm cắp khác trên địa bàn thị xã A, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 01/09/2022, T đi bộ tại khu vực dốc B, phường N, thị xã A, T thấy 01 xe mô tô loại Angel, màu xanh, BKS 77M9-3462 của anh Đặng Minh T4 không có người trông coi, trên xe có gắn chìa khoá nên đến dắt xe, nổ máy và điều khiển xe vừa trộm được đi sử dụng cở Mỹ, sau đó ngủ tại gần khu vực cầu Ô thuộc thị trấn T, tỉnh Bình Định (xe mô tô trộm được Tuý dựng sát bên). Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 02/09/2022, T thức dậy thì phát hiện xe trên đã bị mất nên đi bộ trở về nhà.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 08/9/2022, Tuý thấy công ngõ nhà trọ của ông Ngô Văn P ở khu vực T, phường N, thị xã A (cách nhà T khoảng 50m) không khoá nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trọ của ông P để trộm cắp tài sản, Tại khu vực hành lang trước các phòng trọ, T thấy 01 (một) xe mô tô hiệu CPI, BKS 78E1-305.51 của anh Hồ Sĩ T3 có gắn chìa khoá trên xe nên dắt xe ra phía trước và điều khiển xe đi mua cở Mỹ sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 09/9/2022, T điều khiển xe trên đến gần kho xăng trên Quốc lộ A thuộc thôn Q, xã P, huyện T thì hết xăng, T đã bán chiếc xe cho ông Trương Văn T5 ở gần cây xăng số tiền 500.000 đồng, sau đó sử dụng mua cở Mỹ sử dụng hết.

* Bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã A kết luận:

- 01 (một) xe mô tô, loại Angel, màu xanh – trắng, BKS 77M9-3462 trị giá: 4.000.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô, hiệu Dream, BKS 78E1-305.51 trị giá: 2.170.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô, hiệu Lisohaka, loại xe nữ, màu sơn xanh, BKS 77H1-5981 trị giá: 1.170.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, loại xe nữ, màu sơn xanh, BKS: 77M7-5083 trị giá: 2.670.000 đồng.

* Về tài liệu, đồ vật tạm giữ, vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô hiệu CPI, màu nâu, BKS 78E1-305.51 (Cơ quan CSĐT Công an thị xã A đã trả cho chủ sở hữu);

- 02 (hai) đoạn video có độ dài mỗi đoạn là 56 giây và 01 phút 05 giây; 02 (hai) đoạn video có độ dài mỗi đoạn lần lượt là 02 phút 40 giây và 24 giây ghi lại hành vi trộm cắp của các bị cáo;

* Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Hồ Sĩ T3 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường. Anh Đặng Minh T4, Nguyễn Thành N và ông Nguyễn Văn T6 không yêu cầu gì về mặt dân sự.

- Anh Lê Văn M đã nhận số tiền bồi thường 2.670.000 đồng từ đại diện gia đình của bị can Nguyễn Thành C đối với tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được và đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSAN ngày 11/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 12 tháng tù -18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 03 tháng tù - 06 tháng tù.

Về phân dân sự: Đã giải quyết xong, miễn xét.

Về xử lý tang vật: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Lưu hồ sơ vụ án: 02 (hai) đoạn video có độ dài mỗi đoạn là 56 giây và 01 phút 05 giây; 02 (hai) đoạn video có độ dài mỗi đoạn lần lượt là 02 phút 40 giây và 24 giây ghi nhận nội dung liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Để có tiền mua cỗ Mỹ sử dụng, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C đã lợi dụng người bị hại sở hữu trong việc quản lý tài sản nên vào các ngày 28/5/2023 và 31/5/2023, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Thành C đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô, hiệu LISOHAKA, BKS 77H1-5981 trị giá 1.170.000 đồng tại xã N, thị xã A và 01 (một) xe mô tô, hiệu Wave, BKS 77M7-5083 trị giá 2.670.000 đồng tại phường B, thị xã A. Ngoài ra vào các ngày 01/9/2022 và 08/09/2022 Nguyễn Quốc T còn có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 (hai) xe mô tô trên phường N, thị xã A gồm: 01 (một) xe mô tô, hiệu Angel, BKS 77M9-3462 trị giá 4.000.000 đồng và 01 (một) xe mô tô, hiệu CPI, BKS 78E1-305.51 trị giá 2.170.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thừa biết rằng quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì để có tiền mua cỗ Mỹ sử dụng các bị cáo đã

lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ. Bị cáo Nguyễn Quốc T là người thực hành; bị cáo Nguyễn Thành C là người giúp sức.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo Nguyễn Quốc T có 01 tiền án: Ngày 24/01/2019, bị TAND thị xã An Nhơn tuyên phạt 03 (ba) tháng 03 (ngày) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa chấp hành xong án phí) mà lại tiếp tục phạm tội. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Quốc T đã ba lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu 2 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Thành C đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Ông Trương Văn T5 là người mua chiếc xe mô tô hiệu CPI, BKS 78E1-305.51 do Nguyễn Quốc T trộm vào ngày 09/9/2022, tuy nhiên, ông T5 không biết xe mô tô trên là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A không xem xét, xử lý là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Sĩ T3 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; ông Lê Văn M đã nhận số tiền bồi thường 2.670.000 đồng từ gia đình bị cáo Nguyễn Thành C và đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự; Anh Đặng Minh T4, Nguyễn Thành N và ông Nguyễn Văn T6 không yêu cầu gì về mặt dân sự; Anh Đặng Văn C1 không yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường cho ông Lê Văn M, nên miễn xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C phải chịu 200.000đ theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành C

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

[2.1] Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 08/10/2023)

[2.2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 03 (ba) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thành C nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, miễn xét.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSNDTX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Phan Công Giáo

